

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2018/HS-ST
Ngày: 06/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN VĂN QUAN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đức Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Hoàng Tiến Hùng**

Bà **Nguyễn Thị Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Bích Liên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan tham gia phiên tòa: Ông **Lành Đức Thảo** - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q sinh ngày 14 tháng 10 năm 1998 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Tiêu khu T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. nghề nghiệp; lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H, sinh năm 1976; con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1978. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ; con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2017. Có mặt.

Người bị hại: Anh Hà Thanh H1 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Hà Thanh H1; anh **Hà Thanh H2**, sinh năm 1992. Trú tại: Phố T, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1978. Chỗ ở hiện nay: Tiểu khu T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/10/2017, Vũ Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 89C-15060 đi đường quốc lộ 279 hướng từ thị trấn V đi huyện C đến km 181+670 thuộc địa phận thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, do đi không đúng phần đường quy định nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12U1-07354 do anh Hà Thanh H1 điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả, anh Hà Thanh H1, sinh năm 1985, trú tại Phố T, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 134/2017/TT ngày 06/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định Hà Thanh H1 chết là do: Suy hô hấp cấp do hội chứng xâm nhập, hậu quả của vỡ sụn nhĩ và khí quản do tương tác với vật tày có quán tính lớn.

Tại bản kết luận pháp y về hóa pháp số: 537/PY-XNĐH ngày 30/10/2017 của Viện Pháp y quân đội xác định mẫu máu của Hà Thanh H1 có nồng độ Ethanol 250,1mg/100ml máu, không phát hiện thấy các chất ma túy.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xác định, vị trí hai xe va chạm thuộc phần đường của xe mô tô, do Hà Thanh H1 điều khiển. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Vũ Văn Q điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi tai nạn xảy ra, Vũ Văn Q và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại các khoản với tổng số tiền là 155.000.000đồng, các bên cam kết không có yêu cầu gì thêm về dân sự, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Văn Q.

Đối với chiếc xe mô tô và xe ô tô (nêu trên) trong quá trình điều tra do hai bên gia đình đã tự thỏa thuận được với nhau về các khoản bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe và các giấy tờ có liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số: 01/CTr-VKS ngày 10/01/ 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn, truy tố đối với bị cáo Vũ Văn Q, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và cho rằng bị cáo Vũ Văn Q đã phạm tội, nên bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

Kiểm sát viên cho rằng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục xong phần bồi thường thiệt hại. Mặt khác, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo có xác nhận về việc chấp hành tốt chính sách pháp luật.

Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật chứng: Đề nghị xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã trả 01 xe mô tô và 01 xe ô tô cho các chủ sở hữu, cùng các giấy tờ có liên quan. Do đó không đề cập giải quyết.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 190166021510 mang tên Vũ Văn Q (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị xác nhận đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo cùng gia đình đã bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm. Nên không xem xét giải quyết.

Đại diện hợp pháp của bị hại; anh Hà Thanh H2, sinh năm 1992. Trú tại: Phố T, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thừa nhận gia đình và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, nay không có yêu cầu gì thêm, về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12U1-07354 mang tên chị Hoàng Thị H (vợ anh H1) đã được cơ quan Công an huyện V trả lại, không có yêu cầu gì, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đã xin lỗi gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được hưởng án treo để có điều kiện đi lại thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

- Chị Nguyễn Thị X, cho rằng bị cáo là con ruột, nên khi tai nạn xảy ra chị đã cùng gia đình và bị cáo đến gia đình người bị hại động viên, thăm hỏi, hỗ trợ lo mai táng phí 10.000.000 đồng, đến ngày 02/11/2017 đã cùng gia đình người bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 145 triệu đồng, tổng cộng các khoản đã bồi thường 155 triệu đồng. Đối với chiếc xe ô tô là xe của chị

mua, dùng làm phương tiện chở hàng phục vụ gia đình do bị cáo điều khiển đã gây tai nạn, nay đã được cơ quan Công an huyện V trả lại, chị đã được nhận lại và sửa chữa để đi lại, nay chị Nguyễn Thị X không có ý kiến gì đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn Q tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh. Kết luận giám định và các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các lời khai của đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/10/2017, Vũ Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 89C-15060 đi đường quốc lộ 279 hướng từ thị trấn V đi huyện C đến km 181+670 thuộc địa phận thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12U1-07354 do anh Hà Thanh H1 điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả, anh Hà Thanh H1, chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xác định, vị trí hai xe va chạm thuộc phần đường của xe mô tô, do Hà Thanh H1 điều khiển. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Vũ Văn Q điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn truy tố về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn Q là nghiêm trọng, vì hành vi điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, hậu quả làm anh Hà Thanh H1 bị thiệt mạng, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác.

[3] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú là công dân chấp hành tốt chính sách pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai báo trung thực, sau khi tai nạn xảy ra đã cùng gia đình tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Do vậy, được áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (bút lục số 111), bị cáo là lao động chính trong gia đình, chính quyền địa phương cũng xác nhận bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như nơi cư trú, nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt chính: Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do lỗi vô ý điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả làm anh Hà Thanh H1 bị thiệt mạng, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện hợp pháp người bị hại cũng tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/ NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét thấy, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[8] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại thừa nhận bị cáo cùng gia đình đã bồi thường xong với tổng số tiền là 155.000.000đ, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô; 01 (một) chiếc xe ô tô và một số giấy tờ có liên quan cho bị cáo và gia đình người bị hại theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 13/11/2018 giữa Công an huyện V và người đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bút lục số 117; 118). Tại phiên tòa đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập giải quyết.

[10] Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 190166021510 mang tên Vũ Văn Q (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/ NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn Q, 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo; thời hạn thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm 06/02/2018. Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Vũ Văn Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về phần bồi thường dân sự:

Xác nhận bị cáo và gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, tổng các khoản là 155.000.000 (một trăm năm mươi lăm triệu đồng). Nay không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét đề cập giải quyết.

4. Về tang vật: Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô; 01 (một) chiếc xe ô tô và một số giấy tờ có liên quan cho gia đình người bị hại và gia đình bị cáo theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 13/11/2018 giữa Công an huyện V và người đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và giấy tờ liên quan, nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập giải quyết.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 190166021510

mang tên Vũ Văn Q, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/02/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn
- VKSND huyện V,
tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V,
tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tiến Hùng

Nguyễn Thị Hương

Cao Đức Chiến

